



## HƯỚNG DẪN ĐỌC TOÀN VĂN BÁO CÁO KQNC



😊 **BẠN MUỐN ĐỌC NHANH  
NHỮNG THÔNG TIN CẦN THIẾT ?**

☞ **Hãy đọc qua Mục lục bên tay trái bạn trước khi  
đọc báo cáo** ( với Acrobat 4.0 trở lên, cho trỏ chuột vào  
mỗi đề mục để đọc toàn bộ dòng bị che khuất )

☞ **Chọn đề mục muốn đọc và nháy chuột vào đó**

😊 **BẠN MUỐN PHÓNG TO HAY THU NHỎ  
TRANG BÁO CÁO TRÊN MÀN HÌNH ?**

☞ **Chọn, nháy chuột vào 1 trong 3 kích thước  
có sẵn trên thanh Menu**



, hoặc

☞ **Mở View trên thanh Menu, Chọn Zoom to**

☞ **Chọn tỷ lệ có sẵn trong hộp kích thước  
hoặc tự điền tỷ lệ theo ý muốn, Nhấn OK**

*Chúc bạn hài lòng  
với những thông tin được cung cấp*

Bộ phận quản trị CSDL toàn văn KQNC  
P.508, 24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội  
Tel.(04)-9-349-126

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

# **ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**NGHIÊN CỨU XÃ HỘI HOÁ MỘT SỐ LĨNH VỰC  
CÔNG TÁC NGÀNH Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**



**Cơ quan quản lý đề tài : Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường**  
**Cơ quan chủ trì : Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng**  
**Chủ nhiệm đề tài : Cử nhân Nguyễn Văn Khoa**  
**Cơ quan phối hợp chính : Sở Y tế thành phố Đà Nẵng**

*Đà Nẵng, tháng 7 năm 2000.*

3965

2575701

# ĐỀ TÀI

## NGHIÊN CỨU XÃ HỘI HOÁ MỘT SỐ LĨNH VỰC CÔNG TÁC NGÀNH Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Chủ nhiệm Đề tài : Cử nhân NGUYỄN VĂN KHOA - Phó Văn phòng  
UBND thành phố Đà Nẵng

Thời gian thực hiện: Tháng 7. 1999 - Tháng 7. 2000

Tham gia thực hiện:

Dược sĩ NGÔ THỊ LIÊN HƯƠNG, Giám đốc Sở Y tế

Bác sĩ MAI XUÂN TÀO, Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp Sở Y tế

Bác sĩ ĐINH VĂN HIỆP, Giám đốc Bảo hiểm Y tế Đà Nẵng

Bác sĩ PHẠM VĂN THUYỀN, Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ Sở Y tế

Cử nhân NGUYỄN HOÀI NAM, Chuyên viên Văn phòng UBND Tp

# MỤC LỤC

	Trang
<b>TỔNG QUAN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU</b>	5
<b><u>CHUYÊN ĐỀ 1 :</u></b>	8
<b>ĐỀ ÁN BẢO HIỂM Y TẾ NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG</b>	
 <b>MỞ ĐẦU</b>	
 <b>A. SỰ CẦN THIẾT TRIỂN KHAI BẢO HIỂM Y TẾ NHÂN DÂN TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG</b>	10
<b>I. Cơ sở triển khai Bảo hiểm Y tế nhân dân</b>	
<b>II. Tình hình và hiện trạng</b>	
1. Thuận lợi và khó khăn.	
2. Tình hình địa lý, dân số và kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng.	
3. Tình hình khám chữa bệnh chung của ngành Y tế thành phố Đà Nẵng năm 1997 - 1999.	
4. Cơ cấu mạng lưới Y tế phục vụ khám chữa bệnh tại thành phố Đà Nẵng.	
<b>III. Sự cần thiết triển khai Bảo hiểm Y tế nhân dân</b>	22
 <b>B. NỘI DUNG CƠ BẢN VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MỨC PHÍ BẢO HIỂM Y TẾ, QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ</b>	23
<b>I. Đối tượng khai thác Bảo hiểm Y tế</b>	
<b>II. Phương pháp xác định mức phí Bảo hiểm Y tế nhân dân</b>	24
1. Cơ sở xây dựng mức phí Bảo hiểm Y tế	
2. Các phương pháp xây dựng mức phí Bảo hiểm Y tế nhân dân	
3. Xác định mức phí Bảo hiểm Y tế nhân dân	
4. Nhận xét các phương án thu phí Bảo hiểm Y tế nhân dân	
<b>III. Quyền lợi của người tham gia Bảo hiểm Y tế</b>	30
1. Tham gia mức phí điều trị nội trú (phương án I)	
2. Tham gia mức phí cho cả ngoại trú và nội trú (phương án II)	
3. Được hưởng quyền lợi khám chữa bệnh nội trú theo yêu cầu riêng	
4. Bảo hiểm Y tế nhân dân không thực hiện cùng chi trả trong khám chữa bệnh	
5. Quỹ Bảo hiểm Y tế nhân dân không thanh toán các trường hợp sau	
<b>IV. Những điều kiện để được tham gia Bảo hiểm Y tế nhân dân</b>	31
 <b>C. CÂN ĐỐI TÀI CHÍNH VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỂ ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CHO NGƯỜI THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ</b>	32
<b>I. Cân đối tài chính</b>	
1. Thực hiện theo phương án 1	
2. Thực hiện theo phương án 2	
<b>II. In ấn phát hành thẻ và phiếu khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế nhân dân</b>	
<b>III. Giải pháp để đảm bảo quyền lợi cho người tham gia Bảo hiểm Y tế</b>	

	4
D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	33
E. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	35
- Phụ lục 1 : Tổng hợp phiếu khảo sát xin ý kiến các đồng chí lãnh địa phương	37
- Phụ lục 2 : Tổng hợp phiếu khảo sát xin ý kiến các hộ gia đình	39
- Phụ lục 3 : Tính toán khả năng vượt quỹ Khám chữa bệnh BHYT nhân dân	42
<b><u>CHUYÊN ĐỀ 2 :</u></b>	<b>43</b>
<b>NGHIÊN CỨU MỞ RỘNG DỊCH VỤ KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU TRONG CÁC BỆNH VIỆN CÔNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG</b>	
I. Cơ sở nghiên cứu triển khai mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu	44
II. Tình hình triển khai thực hiện Quyết định 6111/QĐ-UB ngày 29.10.1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành quy định về khám chữa bệnh theo yêu cầu	46
Nhận xét	52
III. Đề xuất phương án mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu	54
<b><u>CHUYÊN ĐỀ 3 :</u></b>	<b>56</b>
<b>KHÁM CHỮA BỆNH THEO YÊU CẦU (THU MỘT PHẦN VIÊN PHÍ) ĐỐI VỚI TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI</b>	
I. Đặt vấn đề	57
II. Đối tượng và phương pháp tiến hành nghiên cứu	58
III. Kết quả	59
IV. Nhận xét	61
V. Kết luận và đề xuất	
Phụ lục : Phiếu đăng ký khám chữa bệnh theo yêu cầu cho trẻ em	63
<b><u>CHUYÊN ĐỀ 4 :</u></b>	<b>65</b>
<b>CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CÁN BỘ Y TẾ</b>	
I. Đặt vấn đề	66
II. Mục tiêu nghiên cứu	
III. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	67
IV. Kết quả nghiên cứu	
V. Nhận xét	73
VI. Kết luận và kiến nghị	74
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	<b>75</b>

## TỔNG QUAN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương xã hội hoá các hoạt động y tế thể hiện qua nhiều văn bản được ban hành trong thời gian gần đây. Đó là Nghị quyết 90/CP ngày 21 tháng 8 năm 1997 của Chính phủ về phương hướng và chủ trương xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá; Nghị định 73/1999/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 1999 về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao. Để các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xã hội hoá y tế đi vào thực tế cuộc sống cần có các bước nghiên cứu cụ thể cho từng lĩnh vực vốn rất đa dạng của ngành y tế.

Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài này, chúng tôi xin được giới hạn ở 4 lĩnh vực (hay là 4 chuyên đề) :

- Chuyên đề 1 : Đề án Bảo hiểm Y tế nhân dân thành phố Đà Nẵng.
- Chuyên đề 2 : Nghiên cứu mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu trong các bệnh viện công thành phố Đà Nẵng.
- Chuyên đề 3 : Khám chữa bệnh theo yêu cầu (thu một phần viện phí) đối với trẻ em dưới 6 tuổi tại thành phố Đà Nẵng.
- Chuyên đề 4 : Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành y tế thành phố

Xin được điem qua 4 chuyên đề nghiên cứu này :

### 1. Chuyên đề Bảo hiểm y tế nhân dân tại thành phố Đà Nẵng :

Bảo hiểm Y tế Việt Nam ra đời đã góp phần giải quyết đáng kể trong việc chăm sóc sức khoẻ cho cán bộ, nhân dân. Từ năm 1993 đến năm 1999 có 12 nhóm đối tượng tham gia Bảo hiểm Y tế : hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài, hưu trí, mất sức, ưu đãi xã hội (có công với cách mạng), cán bộ xã phường, hội đồng nhân dân các cấp, học sinh, sinh viên, đối tượng nhân đạo.

Bảo hiểm y tế là chính sách lớn của Đảng, nó hoàn toàn mang tính nhân đạo, tính cộng đồng, với phương châm vận động số đông tham gia bảo hiểm y tế để giúp cho số ít người trong số tham gia bảo hiểm không may bị ốm đau bệnh tật được cứu chữa kịp thời và không phải lo lắng đến điều kiện kinh phí khó khăn khi nằm viện vì đã có Bảo hiểm Y tế chi trả thay cho người bệnh đúng với quan điểm "Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người", Bảo hiểm Y tế thực sự "Của dân, do dân, vì dân".

Thực tiễn huy động nguồn kinh phí Bảo hiểm y tế trong 7 năm qua đã nâng cấp được chất lượng chăm sóc sức khoẻ cho một bộ phận cán bộ, nhân dân, đồng thời đã góp phần giải quyết một số chính sách xã hội đáng kể.

Để có cơ sở đề xuất Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân thành phố mở rộng đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế, chuyên đề này đặt ra nhiệm vụ nghiên cứu thăm dò nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân thành phố Đà Nẵng, các vị lãnh đạo các cấp; từ đó nghiên cứu đề xuất mức phí bảo hiểm hợp lý vừa bảo đảm cho quỹ Bảo hiểm Y tế cân đối được thu chi, đồng thời phù hợp với mức sống của nhân dân thành phố Đà Nẵng hiện nay.

2. Đa dạng hoá các loại hình dịch vụ y tế trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, nó phù hợp với nhu cầu của một bộ phận nhân dân có mức thu nhập trung bình và cao có nguyện vọng khám chữa bệnh theo yêu cầu. Mặt khác, điều chỉnh hợp lý trong việc chăm sóc sức khoẻ cộng đồng xã hội, khai thác những nguồn lực trong nhân dân để bù đắp những khoản thiếu hụt mà ngân sách Nhà nước chưa cân đối được, nhằm từng bước nâng cao công tác khám chữa bệnh.

Gần hai năm qua, được sự cho phép của UBND thành phố, dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu được triển khai tại Bệnh viện Đà Nẵng bước đầu có kết quả, đã góp phần giải quyết tình trạng quá tải trong bệnh viện, trợ giúp một phần kinh phí cho người nghèo vào bệnh viện khám chữa bệnh, bảo trì, nâng cấp một số trang thiết bị và bù đắp được khoản chi hành chính trong Bệnh viện.

Chuyên đề Nghiên cứu mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu nhằm mục đích đánh giá đúng và đầy đủ công tác khám chữa bệnh theo yêu cầu trong thời gian qua tại Bệnh viện Đà Nẵng, từ đó đề xuất các biện pháp mở rộng dịch vụ này trong các bệnh viện công tại thành phố Đà Nẵng.

3. Hằng năm tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi (chiếm 15% so với dân số) đến khám chữa bệnh tại các bệnh viện chiếm từ 20 - 30% trên tổng số bệnh nhân thu dung. Hằng năm Bệnh viện Đà Nẵng phải chi trả miễn phí khám chữa bệnh cho đối tượng này từ 800 triệu đến 1 tỷ đồng. Theo Luật Bảo vệ chăm sóc sức khoẻ trẻ em thì "Trẻ em dưới 6 tuổi được khám, chữa bệnh không phải trả tiền tại các cơ sở y tế của Nhà nước theo quyết định của Hội đồng Bộ trưởng" trong khi đó Nhà nước lại chưa cân đối được ngân sách cấp cho đối tượng này vì vậy đã nảy sinh mâu thuẫn gay gắt giữa khả năng đầu tư và chất lượng phục vụ, buộc phải nghĩ đến hướng cân thực hiện thu một phần viện phí đối với đối tượng trẻ em dưới 6 tuổi trong điều kiện cho phép.

Chuyên đề Khám chữa bệnh theo yêu cầu (thu một phần viện phí) đối với trẻ em dưới 6 tuổi đặt ra nhiệm vụ nghiên cứu thăm dò nguyện vọng của bố mẹ các em, từ đó đề xuất phương án thu 1 phần viện phí đối với trẻ em dưới 6 tuổi.

4. Thực tế cơ cấu cán bộ công chức ngành y tế hiện nay đang mất cân đối giữa y và dược, giữa cán bộ lâm sàng và cận lâm sàng; đội ngũ cán bộ quản lý kế cận, đội ngũ cán bộ chuyên sâu (sau đại học), đội ngũ thầy thuốc đầu đàn đang thiếu hụt nghiêm trọng.

Chuyên đề Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế đặt ra vấn đề nghiên cứu thực trạng của đội ngũ này hiện nay, từ đó đề xuất phương hướng đào tạo bồi dưỡng, đề xuất việc huy động các nguồn kinh phí đầu tư cho công tác này, trong đó có nguồn kinh phí của Nhà nước, của các tổ chức xã hội, nguồn viện phí, nguồn tài trợ của các tổ chức nước ngoài và của bản thân người được đào tạo bồi dưỡng.

Tóm lại, các nội dung nghiên cứu của đề tài nhằm khai thác các tiềm năng về nhân lực, vật lực, tài lực, mở rộng các nguồn đầu tư trong xã hội tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, góp phần tháo gỡ khó khăn của ngành y tế tạo điều kiện cho các hoạt động chăm sóc sức khỏe phát triển nhanh hơn và đạt được chất lượng cao hơn. Đây là việc làm vừa tham gia giải quyết những bức xúc trước mắt, đồng thời về lâu dài là thực hiện chính sách xã hội hoá công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân của Đảng và Nhà nước ta.

## CHUYÊN ĐỀ 1

# ĐỀ ÁN BẢO HIỂM Y TẾ NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

# ĐỀ ÁN

## BẢO HIỂM Y TẾ NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

### MỞ ĐẦU

Trong công cuộc đổi mới của đất nước, chuyển từ cơ chế bao cấp sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, nền kinh tế của đất nước có những bước phát triển rõ rệt. Tuy nhiên cũng nảy sinh nhiều bất cập mà đòi hỏi xã hội cần phải quan tâm, trong đó lĩnh vực Y tế cũng gặp rất nhiều khó khăn cần được giải quyết, bởi vì hàng năm ngân sách Nhà nước cấp cho ngành Y tế không đáp ứng được cho việc chi phí chung cũng như chi phí trực tiếp cho người bệnh;

Nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khám chữa bệnh (KCB) cho nhân dân, trong lúc ngân sách cho ngành Y tế còn eo hẹp, Đảng và Nhà nước đưa ra nhiều chủ trương chính sách như Nghị định 95/CP về thu một phần viện phí, thực hiện phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", song cũng chỉ giải quyết được một phần, chưa phù hợp với đại bộ phận nhân dân. Chính phủ có Nghị quyết 90/CP ngày 21/8/1997 nêu rõ: cần phải **xã hội hóa công tác bảo hiểm y tế** (BHYT) thì mới có thể giải quyết được về cơ bản việc chăm sóc sức khỏe và KCB cho nhân dân;

Bảo hiểm y tế Việt Nam ra đời hơn 07 năm đã đóng góp kinh phí giải quyết được một phần đáng kể trong việc chăm sóc sức khỏe và bệnh tật cho các đối tượng tham gia BHYT, cùng với ngân sách Nhà nước cấp cho ngành Y tế duy trì hoạt động lĩnh vực y tế trong những năm qua;

BHYT là chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, nó hoàn toàn mang tính nhân đạo, tính cộng đồng với phương châm vận động số đông tham gia đóng BHYT, để giúp cho số ít người trong số tham gia không may bị ốm đau bệnh tật được cứu chữa kịp thời, không phải lo lắng đến tiền bạc khi nằm viện vì đã có quỹ BHYT chi trả thay người bệnh với bệnh viện đúng với quan điểm "*Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*", *Bảo hiểm y tế "của dân, do dân, vì dân"*.

Đề án triển khai BHYT nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nhằm từng bước mở rộng bảo hiểm y tế đến toàn dân, thực hiện xã hội hóa công tác BHYT theo tinh thần Nghị quyết 90/CP của Chính phủ đề ra.